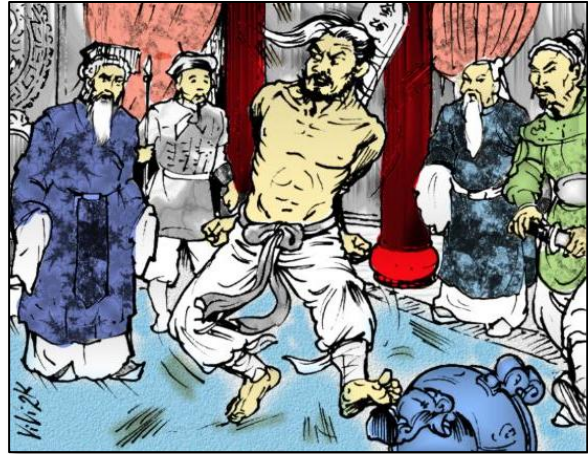


Bài 8: Trần Bình Trọng

Dòng dõi: <i>descendant</i>	Tổ tiên: <i>ancestor</i>
Tiên phong: <i>vanguard, advance guard</i>	Trấn giữ: <i>defend and protect</i>
Tử tế: <i>decently, kindly</i>	Thết đãi: <i>regale, throw a banquet</i>

Trần Bình Trọng là dòng dõi vua Lê Đại Hành. Vì tổ tiên có công lớn nên được đổi sang họ Trần. Khi quân Nguyên sang đánh nước ta ông lãnh ấn tiên phong.

Lúc đầu thế giặc rất mạnh nên quân ta phải rút lui. Sau khi thành Thăng Long thất thủ, triều đình phải dời đô về Thanh Hóa và giao cho ông trấn giữ Thiên Trường thuộc tỉnh Nam Định để chặn đường tiến binh của giặc. Quân Nguyên đem đại binh đến vây đánh, ông chống cự rất hăng, nhưng vì quân ít, thế cô, ông bị thua và bị giặc bắt sống, giải đến tướng Nguyên là Thoát Hoan. Thoát Hoan biết ông là một dũng tướng, muốn khuyên dỗ về hàng nên đối đãi với ông rất tử tế. Giặc sai người dọn cỗ thết đãi, ông nhất quyết không ăn; giặc hỏi han, ông ngồi im không thèm đáp. Giặc dọa nạt, ông vẫn thản nhiên. Sau cùng, Thoát Hoan đem mời phú quý dụ ông: “*Tướng quân hãy về hàng ta đi rồi sẽ được phong làm vương đất Bắc.*” Trần Bình Trọng nổi giận, quát rằng: “*Ta thà làm quỷ nước Nam còn hơn làm vương đất Bắc.*” Biết không thể dụ được ông nên Thoát Hoan sai quân đem ông đi chém.



Trần Bình Trọng thà chết không hàng.

Trả Lời Câu Hỏi

(Cho các em trả lời những câu hỏi sau.)

1. Trần Bình Trọng thuộc dòng dõi của vua nào?

2. Lý do nào mà Trần Bình Trọng được đổi sang họ Trần?

3. Khi quân Nguyên sang đánh nước ta, Trần Bình Trọng làm gì?

4. Sau khi Thăng Long thất thủ, triều đình giao cho Trần Bình Trọng trấn giữ ở đâu?

5. Trần Bình Trọng đã trả lời thế nào khi giặc dụ ông hàng?

Ngữ Vựng

(Giúp các em chọn và khoanh tròn các định nghĩa thích hợp với những từ sau.)

1. Trần Bình Trọng là **dòng dõi** vua Lê Đại Hành. Từ “**dòng dõi**” có nghĩa là:
 - *Anh em.*
 - *Bạn bè.*
 - *Con cháu.*
2. Khi quân Nguyên sang đánh nước ta ông lãnh ấn **tiên phong**. Từ “**tiên phong**” có nghĩa là:
 - *Đi cuối, đi sau.*
 - *Đi đầu, đi trước.*
 - *Đi giữa.*
3. ...triều đình phải dời đô về Thanh Hóa và giao cho ông **trấn giữ** Thiên Trường... Từ “**trấn giữ**” có nghĩa là:
 - *Bảo vệ và chống lại*
 - *Đem quân đi đánh.*
 - *Rút quân, bỏ chạy.*
 - *sự xâm chiếm.*
4. Thoát Hoan biết ông là một dũng tướng, muốn khuyên dỗ về hàng nên đối đãi với ông rất **tử tế**. Từ “**tử tế**” có nghĩa là:
 - *Đánh đập tàn bạo.*
 - *Đối xử tốt.*
 - *Đối xử xấu.*
5. Giặc sai người dọn cỗ **thết đãi**, ông nhất quyết không ăn... Từ “**thết đãi**” có nghĩa là:
 - *Ăn mừng vì chiến*
 - *Mời ăn uống thịnh*
 - *Tổ chức văn nghệ.*
 - *thắng.*
 - *soạn, hậu hĩ.*
6. Giặc dọa nạt, ông vẫn **thản nhiên**. Từ “**thản nhiên**” có nghĩa là:
 - *Không lo sợ, coi như*
 - *Lo lắng.*
 - *Sợ hãi.*
 - *thường.*

Thêm Dấu

(Đọc cho các em thêm dấu.)

Tran Binh Trong la dong doi vua Le Dai Hanh. Vi to tien co cong lon nen duoc doi sang ho Tran.

Thoat Hoan biet ong la mot dung tuong, muon khuyen do ve hang nen doi dai voi ong rat tu te.

Tran Binh Trong noi gian, quat rang: “Ta tha lam quy nuoc Nam con hon lam vuong dat Bac.”

Chính Tả

(Đọc cho các em viết chính tả. Sau đó, cho các em đọc lại từng câu.)

Sửa Lỗi Chính Tả

(Đọc cho các em sửa lỗi chính tả. Cho các em khoanh tròn những chữ sai lỗi chính tả. Sau đó, cho các em viết lại nguyên câu.)

Giặc say người dọn cỗ thết đãi, ông nhác quyết không ăn; giặc hỏi han, ông ngồi im không thềm đáp. (3 lỗi)

Biết không thể dụ được ông nên Thoát Hoan say quân đem ông đi trém. (3 lỗi)

Tập Làm Văn – Thư Tín

Nền văn minh của nhân loại đã thay đổi và đem lại nhiều phương tiện liên lạc mới. Những lá thư đã được viết vào những thế kỷ trước có thể được xem như những tài liệu lịch sử vì chúng chứa đựng rất nhiều thông tin về sự sinh sống, làm việc, trưởng thành và tử vong của con người thời ấy. Khi nhận được thư của thân bằng quyến thuộc từ phương xa, người ta vui mừng khôn tả. Vào lúc cả gia đình quây quần bên bếp lửa hoặc bàn ăn, họ cùng đọc và chia sẻ nội dung của thư. Ngày nay, sự tiến triển của khoa học và kỹ thuật đã cho phép những người thân cận giữ liên lạc với nhau một cách nhanh chóng và gần gũi, mặc dù họ ở những nơi xa cách nhau.

Những phương tiện liên lạc trong thời đại hiện nay gồm có điện thoại và điện tín (e-mail, texting, twitter, v.v..). Việc viết thư được coi như một tập tục cổ xưa của những thế hệ trước, thế nhưng một lá thư bằng giấy bằng mực vẫn có thể đem lại nhiều niềm vui cho người đọc và người viết. Bất kể là vài dòng ngắn gọn để thăm hỏi bạn hữu hoặc một văn bản cho người có thẩm quyền để giao dịch, việc viết thư chứng tỏ mình có sự cố gắng, tôn trọng, và lo lắng cho người khác.

Thư tín có nhiều loại như:

- Thư tín thăm viếng quyến thuộc,
- Thư tín xã giao thông thường,
- Thư tín thương mại,
- Văn thư hành chánh, ngoại giao, v.v..

Trong bài này, chúng ta sẽ học cấu trúc chung của thư tín và sẽ chú tâm vào loại thư tín xã giao thông thường.

PHƯƠNG PHÁP

1. Cho biết bối cảnh của thư

Em cần cung cấp tất cả những thông tin mà người đọc muốn biết ở phần đầu của thư, trước khi bắt đầu viết thân bài. Nếu em đang viết thư cho một người bạn thân, em không cần gì nhiều, ngoài ngày tháng để giúp bạn em biết được lá thư đã được viết lúc nào.

2. Bắt đầu với lời chào thích hợp

Phần mở đầu của bài thư phải được viết ở phía trái của trang thư, chứ không phải ở giữa hoặc bên phải. Thông thường trong một bản thư cho bạn hữu, người viết gọi tên người nhận và đi sau là hai chữ “thân mến” và dấu phết (Thí dụ: “*Án Đức thân mến,*”, “*Hương thân mến,*”, v.v.). Nếu người nhận là người thân lớn tuổi, em có thể dùng “kính mến”, “kính thương” để mở đầu (Thí dụ: “*Bác Dũng kính mến,*”, “*Cậu Năm kính thương,*”, v.v.).

3. Viết đoạn văn mở đầu

Nếu là thư bình thường giản dị, em có thể bắt đầu bằng việc thăm hỏi sức khỏe và thời tiết (Thí dụ: “*Khoẻ không nào?*”, “*Bạn vẫn mạnh giỏi chứ?*”, “*Có gì mới mẻ không?*”, v.v.). Nếu người nhận thư là người lớn tuổi hoặc chưa thân thuộc lắm, em nên xưng hô lễ phép và trịnh trọng hơn.

4. Viết thân bài thư

Đây là phần khác biệt giữa mọi lá thư. Thư thăm hỏi xã giao có thể dài hoặc ngắn tùy theo nội dung em muốn. Bất kể người nhận là ai, em cố gắng đừng nói lung tung. Làm sao giữ mỗi đoạn văn cho được hấp dẫn.

5. Dùng đoạn kết để cho biết sự đáp lời mà em mong mỏi

Nếu em muốn một lá thư hồi âm, em có thể viết, “*Nhớ viết thư cho tớ nhé*” hoặc “*Xin hồi âm cho tớ qua thư tin*”. Nếu em muốn được gọi điện thoại, em có thể viết, “*Gọi tớ sớm sớm nhé*” hoặc “*Xin liên lạc với tớ bằng điện thoại*”, v.v...

6. Viết lời chào tạm biệt

Những câu kết thư thông dụng cho thư xã giao gồm có “*Thân mến*”, “*Thương mến*”, và những xưng hô quan hệ như “*Học sinh của thầy*”, v.v.. Cho những thư trịnh trọng hơn, em có thể dùng “*Thành thật cảm ơn*”, “*Kính thư*”, v.v..

BÀI MẪU

Thí dụ:

Hãy viết thư cảm ơn người bạn ở xa đã dẫn em đi chơi.

Chú thích: Trong lá thư này người viết xưng hô với bạn mình bằng “tớ-cậu”.

Bối cảnh:

Ngày 4 tháng 7 năm 2009

Grand Prairie, TX 75051

Lời chào:

Khang thân mến,

**Đoạn văn
mở đầu:**

Mới đây đã gần một tháng rồi. Cậu vẫn khỏe chừ?

Thân bài:

Cậu thật tận tâm dẫn tớ đi chơi vòng quanh thành phố rất xinh đẹp của California. Gia đình cậu rất hiếu khách và quảng đại. Cảm ơn cậu đã tập cho tớ lướt sóng ngoài biển. Tớ sẽ nhớ mãi thời gian ở San Diego vừa qua. Cho dù hơi ngắn ngủi, nhưng tớ giữ nhiều kỷ niệm và cảm tình với thành phố nắng mát, sạch sẽ của cậu.

**Đoạn văn
kết thúc:**

Tớ muốn đề nghị với cậu và gia đình sang nhà tớ ở Grand Prairie, TX để thăm chơi. Bố mẹ tớ có thể chở chúng ta đi chỗ nào ăn ngon và những nơi thăm viếng rất thú vị. Ở đây đất đai rộng rãi, thoải mái, có chỗ xem đua ngựa và những di tích lịch sử nổi tiếng.

**Lời chào
tạm biệt:**

Tớ rất mong cậu sẽ sang đây thăm chơi. Đừng ngại về chỗ ăn ở. Gia đình tớ sẽ lo, như gia đình cậu đã hậu đãi chúng tớ vậy. Nhớ gửi thư cho tớ biết nếu cậu sang đây được.



Trần Bình Trọng